TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**14**/2018/HS-ST
Ngày: 07-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*ÔngNguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

ÔngDương Đình Quỳnh;

ÔngHấu Phúc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: ÔngLý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: ÔngĐậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1993 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn R, sinh năm 1956;Con bà Tư Thị C, sinh năm 1957; Có vợ là Hoàng Thị Ch, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giữ tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 09/4/2018 đến ngày 17/4/2018. Từ ngày 26/6/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.Bị cáo mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn V: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn, chi nhánh Ngân Sơn. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

- Người làm chứng:Anh Nông Văn B, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nông Thị Ng, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 10 phút ngày 08/4/2018, tổ công tác của phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại Km 222+800 QL3 thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Nông Văn V, sinh năm 1993, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C điều khiển xe mô tô BKS 11Z1-8200 đang có hành vi vận chuyển trái phép 01 thùng cát tông hình hộp chữ nhật bên trong có chứa pháo nổ. Tổ công tác đã thu giữ 12 bánh hình tròn màu đỏ, đường kính 25 cm, độ dày 06 cm; 06 bánh pháo hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước 04 cm x 04 cm x 38 cm có tổng trọng lượng 16,2 kg. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 11Z1-8200 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen viền đỏ.

Tại Cơ quan điều tra Nông Văn V khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/4/2018, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter có biển kiểm soát 11Z1-8200 do V mượn của chị Nông Thị N, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C (là chị gái ruột của Nông Văn V) đến khu vực biên giới cạnh cột mốc 920 thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C để mua pháo nổ với một người đàn ông không quen biết (người này là dân Trung Quốc). Khi đến gần cột mốc biên giới Việt Nam - Trung Quốc, V nhìn đã thấy một người đàn ông Trung Quốc đặt 02 thùng pháo trên phần lãnh thổ Việt Nam. Khi thấy V đến nơi, người này bê 02 thùng pháo đến chỗ V đứng, đưa cho V 01 thùng bên trong có 12 bánh pháo nổ hình tròn và 06 bánh pháo nổ hình chữ nhật. V đưa cho người này 300 đồng nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) tương đương khoảng 1.000.000 đồng (tiền Việt Nam). Sau khi mua được pháo, V chở về cất giấu tại bụi cây cách nhà mình khoảng 500 m. Đến khoảng 18 giờ ngày 08/4/2018, V đến chỗ cất giấu pháo lấy và vận chuyển đến huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để bán cho một người đàn ông tên S do đã có giao hẹn trước (V không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể của người này). Khi Nông Văn V đang vận chuyển pháo nổ bằng xe mô tô biển kiểm soát 11Z1-8200 đến Km 222+800 Quốc lộ 3thuộc thôn thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Nông Văn V khai nhận số tang vật mà cơ quan Công an thu giữ là pháo nổ do V mua về để bán.

Ngoài ra Nông Văn V còn khai nhận: Tại thời điểm V mua pháo nổ với người đàn ông Trung Quốc nói trên thì còn có Nông Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C (là anh trai con bác của V) cũng điều khiển 01 xe mô tô đến để mua pháo nổ với người đàn ông Trung Quốc này. Nông Văn B mua 01 thùng pháo

nổ và đưa cho người đàn ông đó 300 đồng nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) tương đương khoảng 1.000.000 đồng (tiền Việt Nam) rồi đem về cất giấu. Đến khoảng 18 giờ ngày 08/4/2018, B cũng vận chuyển đến huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn với mục đích để bán cho người đàn ông tên S nhưng sau đó đã bị Cơ quan Công an bắt giữ.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định số pháo nổ thu giữ của Nông Văn V. Tại bản kết luận giám định số 2088/C54-P2 ngày 18/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ. Khối lượng pháo của Nông Văn V là 16,2 kg.".

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSNS ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Nông Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38,điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù (trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/4/2018 đến ngày 17/4/2018).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 11 bánh pháo hình tròn màu đỏ, đường kính 25 cm, độ dày 06 cm và 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước 04 cm x 04 cm x 38 cm có tổng trọng lượng là 14,61 kg là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông hiện tạm gửi tại kho của Công ty cổ phần Hồng Hà thuộc thôn thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen viền đỏ IMEL 1: 911323304108180; IMEL 2: 911323304108198 thu giữ của Nông Văn V.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo và người phạm tội ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở cùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có bác ruột là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, theo quy định tại điểms khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 23 giờ 10 phút ngày 08/4/2018, Nông Văn V đã thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ từ thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C về huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 16, 17); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu (bút lục số 61); Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an (bút lục số 41).

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành. Việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Nông Văn V trước Tòa án để xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) ... buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;".

Về nội dung bào chữa của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy rằng người bào chữa đã đưa ra được các chứng cứ chứng minh về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và những lời bào chữa nêu trên là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[3]Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khai báo trung thực về hành vi phạm tội của mình và các tình tiết có liên quan đến vụ án; bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc

biệt khó khan, bị cáo có bác ruột là ông Nông Văn R, sinh năm 1953 là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba; Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại đoạn 1, 2 điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần này là lần đầu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có vi phạm pháp luật khác, bản thân thực hiện tốt các quy định nơi cư trú, có nơi cơ trú ổn định, rõ ràng, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù ngay, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong thời gian thử thách, qua đó cũng đủ điều kiện để cho bị cáo có cơ hội trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do vậy không xem xét áp dụng.

[6]Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với số pháo nổ thu giữ của Nông Văn V sau khi gửi giám định còn lại 11 bánh pháo hình tròn màu đỏ, đường kính 25 cm, độ dày 06 cm và 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước 04 cm x 04 cm x 38 cm có tổng trọng lượng là 14,61 kg là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông hiện tạm gửi tại kho của Công ty cổ phần Hồng Hà thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C. Xét vật chứng là hàng cấm nên cần tịch thu.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen viền đỏ IMEI 1: 911323304108180; IMEI 2: 911323304108198 thu giữ của Nông Văn V. Xét thấy Nông Văn V đã sử dụng chiếc điện thoại di động trên để liên lạc mua bán pháo nổ nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7]Trong vụ án còn có người đàn ông đã bán pháo nổ cho Nông Văn V nhưng là người Trung Quốc, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn không có thẩm quyền và căn cứ để xem xét điều tra, xử lý.

Đối với chị Nông Thị N là người đã cho Nông Văn V mượn xe mô tô biển kiểm soát 11Z1-8200 sử dụng vào việc vận chuyển pháo nổ. Tuy nhiên chị N không biết Nông Văn V mượn xe để buôn bán hàng cấm nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nông Văn B là người biết và cùng thời điểm đi mua pháo nổ với Nông Văn V. Tuy nhiên, qua điều tra xác định hành vi mua bán, vận chuyển pháo nổ của Nông Văn B là riêng lẻ, độc lập và không liên quan đến hành vi của Nông Văn V. Hành vi mua bán, vận chuyển pháo nổ của Nông Văn B đã bị khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nông Văn V 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, tỉnh G giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ thu giữ của Nông Văn V sau khi gửi giám định còn lại 11 bánh pháo hình tròn màu đỏ, đường kính 25cm, độ dày 06cm và 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước 04cm x 04m x 38 cm có tổng trọng lượng là 14,61kg là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông hiện tạm gửi tại kho của Công ty cổ phần Hồng Hà thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh C.

2.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL có phím bấm, màu đen viền đỏ, máy cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 911323304108180; IMEI 2: 911323304108198 thu giữ của Nông Văn V.

(Tình trạng, sốlượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn V.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Dương Đình Quỳnh Hấu Phúc Hưng	**Nguyễn Thái Công**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Thị Hoa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công